

VÀI SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ NGƯỜI VIỆT CỔ

Hoàng Minh Thiện

Nước ta ngày xưa vào thời bắc thuộc (từ khoảng năm 179 trước công nguyên) về mặt hành chính vốn gồm ba quận là Giao Chỉ, Cửu Chân và Nhật Nam do phong kiến phương Bắc đặt ra. Vì thế, khi suy tưởng về quá khứ đất nước thời ấy chúng ta cần tìm hiểu cả ba đơn vị hành chính trong thời bắc thuộc này. Tuy nhiên vào thời gian đó ở nước ta chưa có biên chép sử, các tư liệu khác càng hiếm hơn; sau này khi có ghi chép chính thống thì cũng không có tư liệu về thời này. Song vào thời nhà Nguyễn có học giả nổi tiếng là Nguyễn Văn Siêu (1799-1872), hiệu Phương Đình, đã sưu tầm nhiều tài liệu trong nước và từ Trung Quốc để biên soạn cuốn “**Phương Đình Dư Địa Chí**” (Nhà xuất bản Văn Hoá Thông Tin, phát hành năm 2001), trong cuốn sách này ông có đưa ra một vài số liệu thống kê dân số rất đáng chú ý về thời nước ta còn là ba quận bắc thuộc như nói ở trên và chúng tôi cho rằng đây là các số liệu thống kê xa xưa nhất về dân số nước ta, chúng tôi xin giới thiệu để bạn đọc tham khảo.

Trong phần Địa Chí Tiền Biên, mục Tiền Hán Thư Địa Lý Chí của cuốn Phương Đình Dư Địa Chí (trang 20) có viết:

“Giao Chỉ quận: 92.440 hộ, 746.237 khẩu ...”

“Cửu Chân quận: 35.742 hộ, 166.113 khẩu...”

“Nhật Nam quận: 15.460 hộ, 69.485 khẩu...”

Đưa số liệu vào một biểu thống kê chúng ta có một biểu như sau:

Quận	Số hộ	Số khẩu
Giao Chỉ	92.44	746.237
Cửu Chân	35.742	166.113
Nhật Nam	15.460	69.485
Tổng:	143.642	981.835

Như tên đề là phần “tiền biên” (*Trước khi nước ta có biên chép sử*) nên chắc là Nguyễn Văn Siêu sưu tầm từ sử liệu của Trung Quốc song không thấy ghi chép về nguồn trích. Như vậy theo tài liệu sách sử trước thời Hán (*tiền Hán thư*), tức là khoảng hơn 200 năm trước công nguyên (nhà Hán bắt đầu bằng Hán Cao Tổ xưng đế năm 202 trước công nguyên - tương đương thời các Vua Hùng đến Vua An Dương Vương nước ta), tức là cách nay hơn 2210 năm, nước ta có khoảng 1 triệu người (**981.835 khẩu**) với gần 145 nghìn hộ (**143.642 hộ**). Từ số liệu ở biểu trên để có thể hiểu hơn về số liệu này, chúng ta có thể tính vài thống kê đơn giản như: số khẩu bình quân theo từng quận, cơ cấu hộ chia theo quận, cơ cấu khẩu chia theo quận thì có biểu sau:

Quận	BQ khẩu/hộ (khẩu)	Cơ cấu theo hộ (%)	Cơ cấu theo khẩu (%)
Giao Chỉ	8,07	64,3	76,0
Cửu Chân	4,65	24,9	16,9
Nhật Nam	4,49	10,8	7,1
Chung:	6,84	100	100

(xem tiếp trang 30)

Trong thời gian này, khi xã hội còn chưa phát triển, chắc chắn các số liệu trên chỉ thông kê được ở những vùng dân cư tập trung và trong vòng kiểm soát của phong kiến phương bắc cho nên chắc là không đầy đủ. Thêm nữa, ở đây các tính toán bình quân cho thấy có sự khác biệt lớn giữa quận Giao Chỉ và hai quận còn lại: số khẩu bình quân một hộ lớn gấp gấp đôi! Phải chăng là có nhảm lẫn nào đó ở đây chăng? hay Giao Chỉ là vùng đất phát triển hơn và ảnh hưởng của lối sống nhiều thế hệ trong một hộ, hay một hộ ở Giao Chỉ này là tính cả một thị tộc?... Còn hai quận Cửu Chân và Nhật Nam rõ ràng là hộ chỉ hai thế hệ là chủ yếu (Bố, mẹ và khoảng 2-3 con - chưa đến 5 người trong 1 hộ); Như thế rõ ràng đã có sự khác biệt nhất định về hình thái xã hội hoặc sự phát triển giữa Giao Chỉ với Cửu Chân và Nhật Nam vào thời gian đó.

Các tính toán theo cơ cấu cũng cho thấy có sự không đồng nhất về xã hội giữa các Quận thể hiện ở sự khác nhau giữa kết quả của hai tính toán trên; điều này cũng có nghĩa nếu tính toán suy rộng theo thời gian sử dụng số liệu này cũng cần suy xét kỹ lưỡng trước khi áp dụng. Dù vậy, quận Giao Chỉ với dân số chiếm tới 76% rõ ràng là bộ phận quan trọng nhất của người Việt cổ.

Những thời gian sau này các nhà cầm quyền phong kiến nước ta thường chỉ thông kê số hộ và số đinh nhằm cho mục tiêu thu thuế và tuyển quân mà số khẩu thường ít được nhắc đến. Vì thế chúng tôi cho rằng mấy số liệu này dù chưa thật chính xác nhưng cũng có thể sử dụng ở mức độ nào đó cho việc tìm hiểu quá trình phát triển của dân tộc và đất nước ta trong lịch sử.